

Mời các bạn cùng tham khảo **Tuyển tập những bài văn nghị luận** Văn lớp 8 được chúng tôi chọn lọc và giới thiệu ngay dưới đây nhằm giúp các em học sinh mở rộng vốn từ và tham khảo thêm các ý tưởng cho bài viết của mình.

Văn mẫu Nghị luận Sự bổ ích của những chuyến tham quan du lịch đối với học sinh

Tham quan, du lịch hoạt động đi đến nhiều nơi khác nhau giúp giải trí, thư giãn, học hỏi thêm những điều bổ ích trong cuộc sống. Hình thức này được nhiều trường trên thế giới áp dụng để lại nhiều hiệu quả.

Ông bà có câu “Đi một ngày đàng, học một sàng khôn”, đi nhiều nơi giúp mở mang, thu nhặt thêm kiến thức, kiến thức trong trường lớp và cả bên ngoài xã hội. Tham quan du lịch đến những vùng đất khác nhau đó là sự khám phá thêm kiến thức, đặc biệt là lứa tuổi học sinh vốn ham học hỏi và tìm tòi những vấn đề mới trong cuộc sống.

Hiện tại có nhiều trường tổ chức các buổi dã ngoại, du lịch, tham quan ở những địa danh nổi tiếng giúp các em thêm yêu quê hương, đất nước, không chỉ vậy còn tạo điều kiện thuận lợi cho các em gần gũi, thân thiết thúc đẩy tình cảm bạn bè, đồng thời tăng sự sáng tạo, hiệu quả trong học tập. Những chuyến tham quan, du lịch như vậy là quãng thời gian nghỉ ngơi sau thời gian học tập mệt mỏi, giúp các em lấy lại năng lượng, phục hồi sức khỏe để tiếp thu kiến thức tốt nhất.

Không chỉ vậy, những chuyến tham quan, du lịch còn giúp bồi dưỡng đạo đức của học sinh, một bài giảng được nghe trực tiếp từ các hướng dẫn viên giới thiệu chắc chắn sẽ dễ ghi nhớ hơn một bài học lịch sử trên lớp khô khan, khám phá các vùng đất mới chắc chắn sẽ giúp ích cho các em trong việc học môn địa lý. Hay một em học sinh sẽ dễ dàng tả con ngựa hơn khi được tham quan trực tiếp đến vườn bách thú.

Việc học tập không chỉ gói gọn ở trường lớp bởi kiến thức là vô tận, những hiểu biết của chúng ta chỉ là hạt cát trong sa mạc. Để học tập hiệu quả hơn chúng ta cần phải phối hợp giữa giảng dạy trong trường lớp và vận dụng vào thực tế.

Tham quan du lịch ảnh hưởng tích cực đến tiếp thu kiến thức và hình thành nhân cách của học sinh, mỗi trường học nên tạo điều kiện để các em có nhiều hơn những chuyến đi giúp học sinh khám phá, tìm hiểu thêm về thực tế cuộc sống đó cũng là một cách học hiệu quả có sự phối hợp giữa lý thuyết và thực hành mà nhiều trường trên thế giới đang áp dụng.

Văn mẫu Nghị luận xã hội về tuổi trẻ và tương lai đất nước hay nhất

Ở bất kì quốc gia nào tuổi trẻ đóng góp vai trò rất quan trọng trong sự phát triển đất nước, lực lượng lao động chính trẻ và dồi dào đưa đất nước đi lên, có thể khẳng định rằng tuổi trẻ chính là tương lai của đất nước trong thời đại mới phát triển.

Tuổi trẻ là những người nằm ở độ tuổi lao động từ 14 tuổi đến dưới 40 tuổi, những người nay đang học tập và làm việc, đóng góp lớn vào sự phát triển của toàn xã hội. Đây là lứa tuổi dồi dào, trẻ và khỏe có nhiều ước mơ khát vọng và đam mê dám vượt qua khó khăn thử thách để hoàn thành mục tiêu. Ở nhiều quốc gia trên thế giới tuổi trẻ là nguồn tài nguyên vô giá và cực kỳ quan trọng.

Thế hệ tuổi trẻ hiện nay được sống, học tập, làm việc trong môi trường hòa bình, sự đón nhận thành quả của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, kinh tế – xã hội và đời sống vật chất, tinh thần ngày càng nâng cao, tuổi trẻ có nhiều cơ hội học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn. Với nhiều lợi thế to lớn đó giúp tuổi trẻ đứng trước nhiều lợi thế để phát triển và trở thành lực lượng nòng cốt cho sự phát triển của đất nước.

Tuổi trẻ Việt Nam đang có trọng trách lịch sử, trở thành lực lượng lao động tay nghề cao, có đạo đức, sức khỏe thể chất tốt để đưa đất nước ta phát triển đi lên trong thời đại mới – thời đại công nghiệp hóa hiện đại hóa. Tuổi trẻ cũng là thế hệ tiên phong trong việc quảng bá hình ảnh con người và văn hóa Việt Nam ra khắp năm châu. Với khả năng tiếp cận và làm chủ tri thức, ngoại ngữ, tuổi trẻ Việt Nam đã và đang giúp quảng bá hình ảnh đất nước ta ra khắp thế giới.

Tuổi trẻ là lực lượng chính tham gia xây dựng và bảo vệ đất nước, “Đâu cần thì thanh niên có, đâu khó có thanh niên”, tuổi trẻ xông xáo gia nhập các phong trào tình nguyện, mang sức trẻ, sự nhiệt huyết đi giúp đỡ nhân dân các vùng khó khăn, vùng sâu vùng xa, thiên tai, bão lũ... lực lượng thanh niên chính là sức trẻ của một quốc gia và gánh vác những trách nhiệm nặng nề nhất.

Là thanh niên phải tích cực tham gia học tập nâng cao tri thức, biến tri thức thành công cụ đắc lực. Tìm tòi, học hỏi để nâng cao trình độ văn hóa, khoa học, kỹ thuật, tay nghề. Trong thời kỳ phát triển kinh tế – xã hội trong nước và hội nhập quốc tế sâu rộng, thanh niên nước nhà cần nâng cao trình độ của bản thân để thích ứng với thị trường lao động. Người thanh niên cần xác định những nhiệm vụ và mục tiêu của mình để cố gắng phát triển.

Văn mẫu giải thích và bình luận câu ca dao: "Cá không ăn muối cá ươn, Con cãi cha mẹ trăm đường con hư"

Dân tộc Việt Nam có truyền thống tôn trọng đạo lí từ ngàn xưa. Trong các quan hệ tình cảm thì quan hệ giữa cha mẹ và con cái là thiêng liêng nhất. Trách nhiệm lớn lao của cha mẹ là nuôi dạy các con nên người. Ngược lại, bổn phận của con cái là phải lễ phép và vâng lời cha mẹ. Vâng lời là biểu hiện của lòng hiếu thảo, của đạo làm con. Nếu trái lời cha mẹ, phụ lòng cha mẹ, con cái khó trở nên người tốt. Để khẳng định vai trò răn dạy, chỉ bảo của cha mẹ đối với con cái, người xưa đã có câu:

“Cá không ăn muối cá ươn,
Con cưỡng cha mẹ trăm đường con hư”.

Bài học lớn về đạo làm người được rút ra từ một thực tế hết sức giản đơn. Thường thường, mua cá ở chợ về, muốn giữ được tươi lâu, người ta mổ sạch sẽ rồi đem ướp muối. Cá thấm muối, thịt săn chắc, khi chế biến thành món ăn, hương vị sẽ đậm đà. Ngược lại, nếu để lâu không ướp muối, cá sẽ ươn, ăn mất ngon. Con cái không nghe lời dạy bảo của cha mẹ khác nào như cá không ăn muối, sẽ hư hỏng, không thể trở thành người tốt được.

Vấn đề mà câu tục ngữ đặt ra rất đúng. Sự hiểu biết, từng trải trong xã hội khiến cha mẹ có nhiều kinh nghiệm sống. Những kinh nghiệm ấy phải trả giá bằng mồ hôi, nước mắt, có khi cả bằng máu nên lại càng quý báu. Với tình thương yêu vô bờ và trách nhiệm lớn lao, các bậc làm cha làm mẹ không tiếc công sức của mình để nuôi dạy con cái ngày một lớn khôn cả về thể xác lẫn tâm hồn. Con vâng mình, sốt mảy, cha mẹ lo đêm, lo ngày. Con học hành tấn tới, cha mẹ vui mừng. Con có biểu hiện không ngoan, cha mẹ đau lòng xót ruột, tìm mọi cách dạy dỗ, giáo dục, giúp con hướng thiện.

Người xưa có câu: Nước mắt chảy xuôi; lại có câu: Có nuôi con mới biết lòng cha mẹ. Mong muốn duy nhất của cha mẹ là con cái trở thành người hữu dụng làm rạng rỡ cho gia đình, Tổ quốc. Cho nên, những bậc cha mẹ chân chính đều dạy con những điều đúng đắn, tâm huyết, có khi như là cắt ruột truyền cho con. Đó là nhiệm vụ, là lo toan, mong ước sâu xa, tha thiết nhất của cha mẹ.

Phận làm con nên biết rằng trên đường đời, người thầy đầu tiên của con cái chính là cha mẹ. Cha mẹ dìu dắt con những bước chập chững đầu tiên. Cha mẹ dạy con những bài học đầu tiên. Cha mẹ chuẩn bị hành trang cho những đứa con khi bước vào đời. Vì vậy, nghe lời, vâng lời cha mẹ trước tiên là biết vâng theo, tập theo cái đúng. Sau đó là tự mình nhận thấy đúng mà tự giác tiếp thu. Bây giờ mới rõ những

điều cha mẹ khuyên răn, dạy dỗ là điều hay, lẽ phải. Biết nghe, biết vâng lời cha mẹ là tỏ ra biết kính, biết thương, hiếu thảo với cha mẹ.

Trước đây, ông cha chúng ta quan niệm rằng con cái phải tuyệt đối phục tùng cha mẹ; chỉ một lòng thờ mẹ kính cha, nhất thiết không được trái lời. Ngày nay, quan niệm truyền thống ấy có phần thay đổi. Con cái vâng lời cha mẹ, đồng thời cũng có quyền bàn bạc, góp ý với cha mẹ để công việc đạt kết quả tốt hơn. Tuy nhiên, khi góp ý, con cái phải giữ thái độ lễ phép và đúng mực.

Cha mẹ gánh vác trách nhiệm chính trong gia đình nên có quyền quyết định mọi việc, song cha mẹ cũng nên biết lắng nghe tâm tư, tình cảm của các con, hiểu rõ tính nết của con, để từ đó đưa ra những biện pháp giáo dục thích hợp, có hiệu quả hơn.

Có như vậy, quan hệ giữa cha mẹ và con cái mới thật sự gắn bó và gia đình sẽ sống trong không khí đầm ấm thuận hòa, tôn trọng lẫn nhau. Đó là các yếu tố để tạo nên hạnh phúc gia đình.

Thực tế xung quanh chúng ta cho thấy có nhiều người con tài đức vẹn toàn. Những Lê Bá Khánh Trình, Đặng Thái Sơn, Trần Bình Gấm, hai anh em Từ Hoàng Thông, Từ Hoàng Thái... và bao nhiêu bạn con ngoan, trò giỏi là niềm tự hào của gia đình, nhà trường và xã hội.

Bài học đạo đức mà câu tục ngữ trên nêu ra từ xưa đến nay vẫn là một kinh nghiệm quý, nhắc nhở mọi người phải giữ đạo làm con. Nó có liên quan đến chữ hiếu và chữ hiếu ngày nay dù có mang nét mới của thời đại nhưng vẫn là đức lớn trong đạo làm người của dân tộc ta.

Văn mẫu Nhân dân ta thường khuyên nhau: "Ai ơi giữ chí cho bền/ Dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai"

Trong cuộc sống, trong mọi công việc của mỗi người, tác động từ những yếu tố khách quan có khi làm ta đảo ngược ý định ban đầu, đẩy con người vào thế lúng túng, bị động, thậm chí hỏng việc. Nhân dân ta xưa thường nhắc nhở nhau:

*“Ai ơi giữ chí cho bền
Dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai”*

Đó là lời khuyên quý giá: Muốn đạt được mục đích, con người phải luôn có ý chí, nghị lực và có lập trường trước sau như một. Chí là chí hướng, quan điểm, lập trường, tư tưởng. Bền là sự dẻo dai, kiên định, không thay đổi, không nản lòng. Nghĩa đen: Nói tới việc làm nhà, việc lớn của một đời người, đã định làm thế nào

thì cứ giữ vững đến cùng, bất chấp sự can thiệp của người khác, kể cả khi sự can thiệp đó đến mức nghiêm trọng như xoay hướng, đổi nền.

Nghĩa bóng: Ta phải giữ vững ý chí, lập trường và quyết tâm hoàn thành công việc khi ta đã xác định rõ mục đích đúng đắn, tốt đẹp. Không nên phụ thuộc vào dư luận bàn ra tán vào, sẽ ảnh hưởng không tốt tới quá trình thực hiện công việc. Khẳng định: Câu ca dao trên hoàn toàn đúng vì trước khi bắt tay vào làm việc gì, ta thường đặt ra mục đích và mong muốn tìm cách đạt được mục đích ấy.

Nhưng khi làm việc, khó khăn mà ta phải đương đầu rất lớn. Việc càng lớn, mục đích càng cao thì khó khăn càng nhiều. Đó không chỉ là khó khăn chủ quan mà còn cả khó khăn từ khách quan. Lúc nào và bao giờ ta cũng phải đối đầu với những khó khăn. Chính vì vậy, muốn đạt được thành công, con người ta không chỉ phải xác định chí hướng đúng đắn, mà quan trọng hơn là phải có quyết tâm và bản lĩnh vững vàng.

Nếu không “giữ chí cho bền” thì con người sẽ không thực hiện được điều gì, mọi thứ đều dở dang, không đến nơi đến chốn.

“Giữ chí cho bền”: là khi đã quyết tâm làm một cái gì đó mà mình tin là đúng đắn thì phải quyết tâm làm đến cùng, dù có khó khăn, trở ngại hay sự can thiệp của người khác. Phải có ý chí, nghị lực để vượt qua, không được bỏ cuộc giữa chừng. “Dù ai xoay hướng đổi nền” cũng mặc, ta không vì những tác động tiêu cực bên ngoài mà dễ dao động, thối chí, nản lòng. Chỉ như vậy mới có thể chủ động, bình tĩnh, sáng suốt và tự tin để tìm cách tháo gỡ khó khăn, tìm phương hướng và biện pháp tốt nhất để đi tới đích.

Nếu không có lập trường vững vàng, không “giữ chí cho bền”, khi nghe nhiều ý kiến góp ý của người khác, ta không có bản lĩnh, không biết chốt lọc đâu là đúng đâu là sai, ta cứ thay đổi theo ý kiến của mỗi người. Kết quả là mất thời gian, công sức mà việc vẫn không thành.

Sự thay đổi theo ý kiến đóng góp của những người xung quanh có thể đúng với hoàn cảnh của họ, không phù hợp với ta. Sự bàn tán ra vào của mọi người xung quanh không thích hợp với hoàn cảnh của ta, chỉ làm ta thêm lúng túng, nản lòng, giảm quyết tâm. Như vậy, câu ca dao là lời khuyên hoàn toàn đúng đắn.

Bản thân chúng ta: Mỗi người cần rèn luyện ý chí trong mọi lúc, mọi hoàn cảnh, bởi nếu không có ý chí nghị lực, ta không làm gì được cả. Là học sinh trong nhà trường, để việc học đạt được kết quả tốt phải trải qua bao vất vả gian nan. Hãy xác định mục đích, phương pháp học, rèn luyện tốt từ những việc nhỏ, cụ thể. Phải kiên trì, có ý chí ngay từ việc học bài, làm bài, nghe thầy cô giảng, tiếp thu bài tại lớp.

Xã hội, nhà trường luôn giáo dục, rèn luyện, trân trọng những con người có bản lĩnh, dám nghĩ dám làm, đáp ứng nhu cầu đi lên của thời đại. Phê phán: Cuộc sống hôm nay còn nhiều người sống một cách thụ động, dễ thay đổi, hay chán nản, bi quan, thất vọng, buông xuôi. Những người đó sẽ không thể làm được việc gì lớn. Không có ý chí sẽ không thể có hoài bão, ước mơ, sự nghiệp. Câu ca dao trên chính là để nhắc nhở họ.

Giữ chí cho bền khác hẳn thái độ ngoan cố, bảo thủ, không chịu tiếp thu cái đúng, cái mới. Vì vậy, “giữ chí” không có nghĩa là không chịu lắng nghe những điều hay lẽ phải ở người khác, không chịu đổi mới trong tư duy để phù hợp với sự tiến hóa của xã hội. Kinh nghiệm, thành công và thất bại của những người xung quanh, những lời khuyên bảo, góp ý của những người có hiểu biết sẽ giúp ta điều chỉnh các biện pháp tiến hành, giúp ta thấy rõ vấn đề từ nhiều góc độ, từ đó có cái nhìn chính xác nhất, để lựa chọn đường đi tốt nhất, phù hợp nhất, giúp ta củng cố thêm ý chí, quyết tâm đạt đến mục đích.

Ý chí phải giữ vững nhưng biện pháp tiến hành có thể linh hoạt, thay đổi cho phù hợp hoàn cảnh cụ thể. Đó là người có bản lĩnh, biết hướng tới mục đích một cách tốt nhất. Ý nghĩa của câu ca dao: giữ vững ý chí, không dao động trước hoàn cảnh khách quan từ nhỏ đến lớn. Nhắc nhở người thiếu bản lĩnh, dễ dao động. “Giữ chí cho bền” gắn với sự tôn trọng khoa học, tôn trọng chân lý, sẵn sàng tiếp thu cái đúng, cái mới, cái tiến bộ.

Văn mẫu giải thích câu nói: "Sách là ngọn đèn sáng bất diệt của trí tuệ con người"

Giữa đại dương bao la, những con thuyền luôn tìm về được bến bờ là nhờ những ngọn hải đăng ngày đêm tỏa sáng. Con người cũng vậy, giữa bể học mênh mông, chúng ta cần 1 ngọn đèn soi sáng con đường chúng ta đi. Và ngọn đèn đó chính là sách. Vì vậy một nhà văn đã từng nói : Sách là ngọn đèn bất diệt của trí tuệ con người.

Ngọn đèn sáng là gì? Từ những ngọn đèn đom đóm, đèn dầu đến những loại đèn hiện đại như ngày nay, tất cả đều là ngọn đèn sáng rọi chiếu soi đường, đưa loài người ra khỏi chỗ tối tăm. Ngọn đèn sáng bất diệt là ngọn đèn sáng mãi không bao giờ tắt, không lu mờ mà cũng chẳng lụi tàn. Sách được nhà văn ví như ngọn đèn sáng bất diệt được thắp lên từ trí tuệ con người. Vì vậy có thể nói rằng, những gì tinh túy nhất được chắt lọc trong sự hiểu biết của con người đều hội tụ chính ở trong sách.

Vậy sách là gì? Sách không chỉ là một vật dụng thông thường mà nó chứa đựng những tư tưởng nhân văn, những ý nghĩa sâu xa khiến ta phải ngẫm nghĩ. Sách là

cả một kho tàng về tri thức, là túi khôn của nhân loại được con người tích lũy từ trăm ngàn năm nay. Dù là vật chất hay tinh thần thì sách cũng có giá trị thật lớn lao.

Thuở ấu thơ, ta được đọc những cuốn cổ tích của lứa tuổi thần tiên. Những cuốn sách đó đưa ta vào thế giới tuổi thơ đầy màu sắc; luyện cho ta đức tính nhân hậu của những bà tiên; sự vươn lên, ý chí và nghị lực của các công chúa, hoàng tử. Nó còn giúp ta khám phá thiên nhiên đầy kì bí, hùng vĩ,..

Khi lớn hơn chút nữa, ta lại đọc những cuốn sách lịch sử những cuốn tiểu thuyết văn chương. Nó giúp ta vượt qua khoảng cách của không gian và thời gian, đưa ta trở về quá khứ và cũng có thể đến được với tương lai. Sách đưa ta đến những vùng đất lạ-những vùng đất chưa ai đặt chân tới, gặp những người mà chưa ai từng gặp, hay thương xót hoặc vui mừng cho người ở đâu đâu. Sách giúp ta hiểu được nhân tình thế thái, giúp ta biết nói cảm ơn xin lỗi, biết yêu thương ông bà cha mẹ, kính trọng thầy cô giáo. Nó chấp cánh cho ta tới những ước mơ cao đẹp và khát vọng sáng tạo ở thế giới của tri thức. Trong tác phẩm "Công trường mở ra" người mẹ đã từng nói: "Đi đi con! Bước qua cánh cổng này một thế giới kì diệu sẽ mở ra". Câu nói ấy khiến em chợt nghĩ: Phải chăng, thế giới kì diệu đó là thế giới của sách, của ngọn đèn sáng bất diệt của trí tuệ con người.

Học sinh chúng ta cần phải đọc sách, tuy nhiên phải chọn sách mà đọc. Bởi hiện nay có những cuốn sách xấu không có tính nhân văn vẫn được bày bán. Chúng gieo rắc những tư tưởng lệch lạc ảnh hưởng xấu đến nhân cách con người. Vì vậy, việc chọn sách để đọc rất quan trọng.

Chẳng những thế, cách đọc sách cũng là một vấn đề bức thiết. Nếu ta đọc mười cuốn sách không quan trọng không bằng đem thời gian và sức lực đó đọc một cuốn sách thật hay, thật có ý nghĩa. Và đọc nhiều mà chỉ lướt qua cũng không bằng đọc ít mà thật kĩ, hiểu thật sâu. Để khuyên bảo người đời về cách đọc sách, cổ nhân xưa đã nói: "Sách cũ trăm lần xem chẳng chán thuộc lòng ngâm nghĩ một mình hay."

Sách quả là phương tiện học tập hữu hiệu, là thầy, là bạn, là nguồn động lực giúp ta bay cao bay xa hơn nữa trong tương lai. Thế nên, chúng ta phải hiểu được vai trò, giá trị của nó, biết biết lựa chọn và cách ứng dụng đúng mục đích để sách luôn chiếm một vị trí quan trọng trong đời sống mỗi chúng ta hay rõ hơn ngọn đèn sáng bất diệt của trí tuệ con người

Văn mẫu giải thích và bình luận câu ca dao: "Cá không ăn muối cá ươn, Con cãi cha mẹ trăm đường con hư"

Bài làm

Dân tộc Việt Nam có truyền thống tôn trọng đạo lý từ ngàn xưa. Trong các quan hệ tình cảm thì quan hệ giữa cha mẹ và con cái là thiêng liêng nhất. Trách nhiệm lớn lao của cha mẹ là nuôi dạy các con nên người. Ngược lại, bổn phận của con cái là phải lễ phép và vâng lời cha mẹ. Vâng lời là biểu hiện của lòng hiếu thảo, của đạo làm con. Nếu trái lời cha mẹ, phụ lòng cha mẹ, con cái khó trở nên người tốt. Để khẳng định vai trò răn dạy, chỉ bảo của cha mẹ đối với con cái, người xưa đã có câu:

"Cá không ăn muối cá ươn,

Con cưỡng cha mẹ trăm đường con hư".

Bài học lớn về đạo làm người được rút ra từ một thực tế hết sức giản đơn. Thường thường, mua cá ở chợ về, muốn giữ được tươi lâu, người ta mổ sạch sẽ rồi đem ướp muối. Cá thấm muối, thịt săn chắc, khi chế biến thành món ăn, hương vị sẽ đậm đà. Ngược lại, nếu để lâu không ướp muối, cá sẽ ươn, ăn mất ngon. Con cái không nghe lời dạy bảo của cha mẹ khác nào như cá không ăn muối, sẽ hư hỏng, không thể trở thành người tốt được.

Vấn đề mà câu tục ngữ đặt ra rất đúng. Sự hiểu biết, từng trải trong xã hội khiến cha mẹ có nhiều kinh nghiệm sống. Những kinh nghiệm ấy phải trả giá bằng mồ hôi, nước mắt, có khi cả bằng máu nên lại càng quý báu. Với tình thương yêu vô bờ và trách nhiệm lớn lao, các bậc làm cha làm mẹ không tiếc công sức của mình để nuôi dạy con cái ngày một lớn khôn cả về thể xác lẫn tâm hồn. Con vâng mình, sốt mảy, cha mẹ lo đêm, lo ngày. Con học hành tấn tới, cha mẹ vui mừng. Con có biểu hiện không ngoan, cha mẹ đau lòng xót ruột, tìm mọi cách dạy dỗ, giáo dục, giúp con hướng thiện.

Người xưa có câu: Nước mắt chảy xuôi; lại có câu: Có nuôi con mới biết lòng cha mẹ. Mong muốn duy nhất của cha mẹ là con cái trở thành người hữu dụng làm rạng rỡ cho gia đình, Tổ quốc. Cho nên, những bậc cha mẹ chân chính đều dạy con những điều đúng đắn, tâm huyết, có khi như là cắt ruột truyền cho con. Đó là nhiệm vụ, là lo toan, mong ước sâu xa, tha thiết nhất của cha mẹ.

Phận làm con nên biết rằng trên đường đời, người thầy đầu tiên của con cái chính là cha mẹ. Cha mẹ dìu dắt con những bước chập chững đầu tiên. Cha mẹ dạy con những bài học đầu tiên. Cha mẹ chuẩn bị hành trang cho những đứa con khi bước

vào đời. Vì vậy, nghe lời, vâng lời cha mẹ trước tiên là biết vâng theo, tập theo cái đúng. Sau đó là tự mình nhận thấy đúng mà tự giác tiếp thu. Bây giờ mới rõ những điều cha mẹ khuyên răn, dạy dỗ là điều hay, lẽ phải. Biết nghe, biết vâng lời cha mẹ là tỏ ra biết kính, biết thương, hiếu thảo với cha mẹ.

Trước đây, ông cha chúng ta quan niệm rằng con cái phải tuyệt đối phục tùng cha mẹ; chỉ một lòng thờ mẹ kính cha, nhất thiết không được trái lời. Ngày nay, quan niệm truyền thống ấy có phần thay đổi. Con cái vâng lời cha mẹ, đồng thời cũng có quyền bàn bạc, góp ý với cha mẹ để công việc đạt kết quả tốt hơn. Tuy nhiên, khi góp ý, con cái phải giữ thái độ lễ phép và đúng mực.

Cha mẹ gánh vác trách nhiệm chính trong gia đình nên có quyền quyết định mọi việc, song cha mẹ cũng nên biết lắng nghe tâm tư, tình cảm của các con, hiểu rõ tính nết của con, để từ đó đưa ra những biện pháp giáo dục thích hợp, có hiệu quả hơn.

Có như vậy, quan hệ giữa cha mẹ và con cái mới thật sự gắn bó và gia đình sẽ sống trong không khí đầm ấm thuận hòa, tôn trọng lẫn nhau. Đó là các yếu tố để tạo nên hạnh phúc gia đình.

Thực tế xung quanh chúng ta cho thấy có nhiều người con tài đức vẹn toàn. Những Lê Bá Khánh Trình, Đặng Thái Sơn, Trần Bình Gấm, hai anh em Từ Hoàng Thông, Từ Hoàng Thái... và bao nhiêu bạn con ngoan, trò giỏi là niềm tự hào của gia đình, nhà trường và xã hội.

Bài học đạo đức mà câu tục ngữ trên nêu ra từ xưa đến nay vẫn là một kinh nghiệm quý, nhắc nhở mọi người phải giữ đạo làm con. Nó có liên quan đến chữ hiếu và chữ hiếu ngày nay dù có mang nét mới của thời đại nhưng vẫn là đức lớn trong đạo làm người của dân tộc ta.

Văn mẫu Nhân dân ta thường khuyên nhau: "Ai ơi giữ chí cho bền, Dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai"

Bài làm

1. Mở bài

Trong cuộc sống, trong mọi công việc của mỗi người, tác động từ những yếu tố khách quan có khi làm ta đảo ngược ý định ban đầu, đẩy con người vào thế lúng túng, bị động, thậm chí hỏng việc. Nhân dân ta xưa thường nhắc nhở nhau:

"Ai ơi giữ chí cho bền"

Dù ai xoay hướng đổi nền mặc ai"

Đó là lời khuyên quý giá: Muốn đạt được mục đích, con người phải luôn có ý chí, nghị lực và có lập trường trước sau như một.

2. Thân bài

1) Giải thích

Chí là chí hướng, quan điểm, lập trường, tư tưởng. Bền là sự dẻo dai, kiên định, không thay đổi, không nản lòng.

Nghĩa đen: Nói tới việc làm nhà, việc lớn của một đời người, đã định làm thế nào thì cứ giữ vững đến cùng, bất chấp sự can thiệp của người khác, kể cả khi sự can thiệp đó đến mức nghiêm trọng như xoay hướng, đổi nền.

Nghĩa bóng: Ta phải giữ vững ý chí, lập trường và quyết tâm hoàn thành công việc khi ta đã xác định rõ mục đích đúng đắn, tốt đẹp. Không nên phụ thuộc vào dư luận bàn ra tán vào, sẽ ảnh hưởng không tốt tới quá trình thực hiện công việc.

2) Bình

Khẳng định: Câu ca dao trên hoàn toàn đúng vì trước khi bắt tay vào làm việc gì, ta thường đặt ra mục đích và mong muốn tìm cách đạt được mục đích ấy.

Nhưng khi làm việc, khó khăn mà ta phải đương đầu rất lớn. Việc càng lớn, mục đích càng cao thì khó khăn càng nhiều. Đó không chỉ là khó khăn chủ quan mà còn cả khó khăn từ khách quan. Lúc nào và bao giờ ta cũng phải đối đầu với những khó khăn. Chính vì vậy, muốn đạt được thành công, con người ta không chỉ phải xác định chí hướng đúng đắn, mà quan trọng hơn là phải có quyết tâm và bản lĩnh vững vàng.

Nếu không "giữ chí cho bền" thì con người sẽ không thực hiện được điều gì, mọi thứ đều dở dang, không đến nơi đến chốn.

"Giữ chí cho bền": là khi đã quyết tâm làm một cái gì đó mà mình tin là đúng đắn thì phải quyết tâm làm đến cùng, dù có khó khăn, trở ngại hay sự can thiệp của người khác. Phải có ý chí, nghị lực để vượt qua, không được bỏ cuộc giữa chừng. "Dù ai xoay hướng đổi nền" cũng mặc, ta không vì những tác động tiêu cực bên ngoài mà dễ dao động, thối chí, nản lòng. Chỉ như vậy mới có thể chủ động, bình tĩnh, sáng suốt và tự tin để tìm cách tháo gỡ khó khăn, tìm phương hướng và biện pháp tốt nhất để đi tới đích.

Nếu không có lập trường vững vàng, không "giữ chí cho bền", khi nghe nhiều ý kiến góp ý của người khác, ta không có bản lĩnh, không biết chất lọc đâu là đúng đâu là sai, ta cứ thay đổi theo ý kiến của mỗi người. Kết quả là mất thời gian, công sức mà việc vẫn không thành.

Sự thay đổi theo ý kiến đóng góp của những người xung quanh có thể đúng với hoàn cảnh của họ, không phù hợp với ta. Sự bàn tán ra vào của mọi người xung quanh không thích hợp với hoàn cảnh của ta, chỉ làm ta thêm lúng túng, nản lòng, giảm quyết tâm.

Như vậy, câu ca dao là lời khuyên hoàn toàn đúng đắn.

3) Luận

Ý nghĩa, tác dụng: Đây là lời khuyên chí tình, chí lý, là bài học về lẽ sống.

Bản thân chúng ta: Mỗi người cần rèn luyện ý chí trong mọi lúc, mọi hoàn cảnh, bởi nếu không có ý chí nghị lực, ta không làm gì được cả.

Là học sinh trong nhà trường, để việc học đạt được kết quả tốt phải trải qua bao vất vả gian nan. Hãy xác định mục đích, phương pháp học, rèn luyện tốt từ những việc nhỏ, cụ thể. Phải kiên trì, có ý chí ngay từ việc học bài, làm bài, nghe thầy cô giảng, tiếp thu bài tại lớp.

Xã hội, nhà trường luôn giáo dục, rèn luyện, trân trọng những con người có bản lĩnh, dám nghĩ dám làm, đáp ứng nhu cầu đi lên của thời đại.

Phê phán: Cuộc sống hôm nay còn nhiều người sống một cách thụ động, dễ thay đổi, hay chán nản, bi quan, thất vọng, buông xuôi. Những người đó sẽ không thể làm được việc gì lớn. Không có ý chí sẽ không thể có hoài bão, ước mơ, sự nghiệp. Câu ca dao trên chính là để nhắc nhở họ.

4) Nâng cao

Giữ chí cho bền khác hẳn thái độ ngoan cố, bảo thủ, không chịu tiếp thu cái đúng, cái mới. Vì vậy, "giữ chí" không có nghĩa là không chịu lắng nghe những điều hay lẽ phải ở người khác, không chịu đổi mới trong tư duy để phù hợp với sự tiến hóa của xã hội. Kinh nghiệm, thành công và thất bại của những người xung quanh, những lời khuyên bảo, góp ý của những người có hiểu biết sẽ giúp ta điều chỉnh các biện pháp tiến hành, giúp ta thấy rõ vấn đề từ nhiều góc độ, từ đó có cái nhìn chính xác nhất, để lựa chọn đường đi tốt nhất, phù hợp nhất, giúp ta củng cố thêm ý chí, quyết tâm đạt đến mục đích.

Ý chí phải giữ vững nhưng biện pháp tiến hành có thể linh hoạt, thay đổi cho phù hợp hoàn cảnh cụ thể. Đó là người có bản lĩnh, biết hướng tới mục đích một cách tốt nhất.

3. Kết bài

Ý nghĩa của câu ca dao: Giữ vững ý chí, không dao động trước hoàn cảnh khách quan từ nhỏ đến lớn. Nhắc nhở người thiếu bản lĩnh, dễ dao động. "Giữ chí cho bền" gắn với sự tôn trọng khoa học, tôn trọng chân lý, sẵn sàng tiếp thu cái đúng, cái mới, cái tiến bộ.

Văn mẫu giải thích nội dung câu nói: "Sách là ngọn đèn sáng bất diệt của trí tuệ con người"

Giữa đại dương bao la, những con thuyền luôn tìm về được bến bờ là nhờ những ngọn hải đăng ngày đêm tỏa sáng. Con người cũng vậy, giữa bể học mênh mông, chúng ta cần 1 ngọn đèn soi sáng con đường chúng ta đi. Và ngọn đèn đó chính là sách. Vì vậy một nhà văn đã từng nói : Sách là ngọn đèn bất diệt của trí tuệ con người.

Ngọn đèn sáng là gì? Từ những ngọn đèn đom đóm, đèn dầu đến những loại đèn hiện đại như ngày nay, tất cả đều là ngọn đèn sáng rọi chiếu soi đường, đưa loài người ra khỏi chỗ tối tăm. Ngọn đèn sáng bất diệt là ngọn đèn sáng mãi không bao giờ tắt, không lu mờ mà cũng chẳng lụi tàn. Sách được nhà văn ví như ngọn đèn sáng bất diệt được thắp lên từ trí tuệ con người. Vì vậy có thể nói rằng, những gì tinh túy nhất được chắt lọc trong sự hiểu biết của con người đều hội tụ chính ở trong sách.

Vậy sách là gì? Sách không chỉ là một vật dụng thông thường mà nó chứa đựng những tư tưởng nhân văn, những ý nghĩa sâu xa khiến ta phải ngẫm nghĩ. Sách là cả một kho tàng về tri thức, là túi khôn của nhân loại được con người tích lũy từ trăm ngàn năm nay. Dù là vật chất hay tinh thần thì sách cũng có giá trị thật lớn lao.

Thuở ấu thơ, ta được đọc những cuốn cổ tích của lứa tuổi thần tiên. Những cuốn sách đó đưa ta vào thế giới tuổi thơ đầy màu sắc; luyện cho ta đức tính nhân hậu của những bà tiên; sự vươn lên, ý chí và nghị lực của các công chúa, hoàng tử. Nó còn giúp ta khám phá thiên nhiên đầy kì bí, hùng vĩ,..

Khi lớn hơn chút nữa, ta lại đọc những cuốn sách lịch sử những cuốn tiểu thuyết văn chương. Nó giúp ta vượt qua khoảng cách của không gian và thời gian, đưa ta trở về quá khứ và cũng có thể đến được với tương lai. Sách đưa ta đến những vùng

đất lạ-những vùng đất chưa ai đặt chân tới, gặp những người mà chưa ai từng gặp, hay thương xót hoặc vui mừng cho người ở đâu đâu. Sách giúp ta hiểu được nhân tình thế thái, giúp ta biết nói cảm ơn xin lỗi, biết yêu thương ông bà cha mẹ, kính trọng thầy cô giáo. Nó chấp cánh cho ta tới những ước mơ cao đẹp và khát vọng sáng tạo ở thế giới của tri thức. Trong tác phẩm "Công trường mở ra" người mẹ đã từng nói: "Đi đi con! Bước qua cánh cổng này một thế giới kì diệu sẽ mở ra". Câu nói ấy khiến em chợt nghĩ: Phải chăng, thế giới kì diệu đó là thế giới của sách, của ngọn đèn sáng bất diệt của trí tuệ con người.

Học sinh chúng ta cần phải đọc sách, tuy nhiên phải chọn sách mà đọc. Bởi hiện nay có những cuốn sách xấu không có tính nhân văn vẫn được bày bán. Chúng gieo rắc những tư tưởng lệch lạc ảnh hưởng xấu đến nhân cách con người. Vì vậy, việc chọn sách để đọc rất quan trọng.

Chẳng những thế, cách đọc sách cũng là một vấn đề bức thiết. Nếu ta đọc mười cuốn sách không quan trọng không bằng đem thời gian và sức lực đó đọc một cuốn sách thật hay, thật có ý nghĩa. Và đọc nhiều mà chỉ lướt qua cũng không bằng đọc ít mà thật kĩ, hiểu thật sâu. Để khuyên bảo người đời về cách đọc sách, cố nhân xưa đã nói: "Sách cũ trăm lần xem chẳng chán thuộc lòng ngẫm nghĩ một mình hay."

Sách quả là phương tiện học tập hữu hiệu, là thầy, là bạn, là nguồn động lực giúp ta bay cao bay xa hơn nữa trong tương lai. Thế nên, chúng ta phải hiểu được vai trò, giá trị của nó, biết biết lựa chọn và cách ứng dụng đúng mục đích để sách luôn chiếm một vị trí quan trọng trong đời sống mỗi chúng ta hay rõ hơn ngọn đèn sáng bất diệt của trí tuệ con người

Văn mẫu Mỗi quan hệ giữa nội dung và hình thức qua câu tục ngữ sau: "Tốt gỗ hơn tốt nước sơn, Xấu người đẹp nết còn hơn đẹp người"

Từ thực tế cuộc sống vất vả, gian lao và đầy đủ thử thách, nhân dân ta đã rút ra cách đánh giá, nhìn nhận sự vật và con người. Người xưa thường "Ăn lấy chắc, mặc lấy bền" và coi trọng nội dung bên trong hơn là hình thức bên ngoài: "Tốt gỗ hơn tốt nước sơn". Vậy quan điểm ấy đúng hay không đúng và trong hoàn cảnh ngày nay, có cần bổ sung thêm điều gì chăng?

Tất cả các sự vật đều có hai mặt: nội dung và hình thức. Mặt nội dung còn gọi là chất lượng của sản phẩm thường được đánh giá cao. Tuy vậy, hình thức cũng có vai trò quan trọng trong việc khẳng định nội dung.

Thực tế cho thấy các đồ vật làm bằng gỗ tốt, gỗ quý (giường, tủ, bàn, ghế...) có thời gian sử dụng rất lâu dài và càng về sau càng đẹp. Người ta chỉ cần bào nhẵn,

đánh bóng chúng bằng một lớp vec-ni là đủ. Trong khi đó những đồ dùng bằng gỗ xấu, gỗ tạp lại hay được sơn phết hào nhoáng bên ngoài. Dù có đẹp đến đâu chẳng nữa thì chúng cũng rất mau hỏng. Vì thế cho nên mọi người chuộng tốt, chuộng bền mà coi nhẹ hình thức của đồ vật. Nghĩa đen của câu tục ngữ trên là vậy.

Nhưng cũng như bao câu tục ngữ khác, câu “Tốt gỗ hơn tốt nước sơn” còn hàm chứa một ý nghĩa sâu sắc hơn. Đó là lời khuyên thiết thực, đúng đắn về cách nhìn nhận, đánh giá con người. Chúng ta thấy rõ tính nhất quán trong việc khẳng định sự hơn hẳn của nội dung bên trong so với hình thức bên ngoài.

Lời khuyên này rất đúng vì nó được đúc kết từ kinh nghiệm sống của nhiều thế hệ. Đánh giá một con người cần phải trải qua thời gian khá dài, không thể chủ quan, hồ đồ, rất dễ dẫn đến sai lầm, thậm chí gây nên những hậu quả tai hại khó lường.

Điều mà ai cũng phải thừa nhận là người có đạo đức tốt, trình độ hiểu biết sâu rộng, năng lực làm việc cao sẽ làm được nhiều việc hữu ích cho bản thân, gia đình và xã hội. Ngược lại, không có được những phẩm chất tốt đẹp ấy thì khó có thể thành công trên đường đời, cho dù con người ấy hình thức bên ngoài có hào nhoáng, đẹp đẽ đến đâu chẳng nữa. Người xưa đã dùng cách gọi hàm ý châm biếm những kẻ chỉ có hình thức bên ngoài, hay dùng hình thức bên ngoài để lừa bịp người khác, để che giấu những xấu xa, khiếm khuyết bên trong... là lại “Tốt mã rẻ cùi”, nói thẳng ra là vô dụng, chẳng có giá trị gì.

Ngày nay, chúng ta nên đánh giá con người như thế nào cho đúng? Chúng ta cần biết, giữa nội dung và hình thức có mối tương quan với nhau. Nội dung quyết định hình thức, hình thức làm tăng thêm giá trị của nội dung. Vì vậy, khi nhận xét đánh giá về một người nào đó, ta hãy bình tĩnh, sáng suốt tìm hiểu, phân tích để có được những kết luận đúng đắn và chính xác nhất.

Đồng quan điểm với người xưa ta vẫn lấy phẩm chất (đạo đức, tài năng...) làm tiêu chuẩn cơ bản, làm thước đo giá trị con người. Hãy căn cứ vào chất lượng và mục đích của công việc mà đánh giá người tốt, kẻ xấu và hãy đặt người ấy vào mối quan hệ với gia đình, nhà trường, xã hội. Người tốt là người có lương tâm, trách nhiệm với bản thân, với mọi người trong mọi hoàn cảnh. Xưa nay, các bậc vĩ nhân, các nhà bác học... thường rất giản dị. Giản dị nhưng nghiêm túc là tôn trọng mình, tôn trọng người khác và điều đó lại trở nên rất thanh cao, cao quý. Trái lại, những kẻ thích phô trương hình thức thì bên trong lại hời hợt và trống rỗng.

Đương nhiên, cùng với việc chú trọng nội dung nhưng chúng ta cũng không nên xem nhẹ hình thức, bởi hình thức phần nào phản ánh nội dung. Câu tục ngữ là một lời khuyên sáng suốt, thiết thực trong cách đánh giá sự vật và con người trong mọi hoàn cảnh, đồng thời đó cũng là lời cảnh tỉnh đối với những ai chỉ chạy theo hình

thức hào nhoáng bên ngoài mà quên đi phẩm chất tốt đẹp - yếu tố cơ bản tạo nên giá trị đích thực của một con người.

Để phấn đấu vươn lên, ta cần phải học tập và rèn luyện, tu dưỡng để “tốt gỗ” đồng thời có được tư cách, lối sống đẹp như “nước sơn”.

Vấn mẫu bàn về vấn đề tự học tuyển chọn

Xã hội ngày càng phát triển đồng nghĩa với việc lượng kiến thức ngày càng gia tăng. Để đáp ứng được nhu cầu học vấn của thời đại, mỗi người cần phải tìm cho mình phương pháp học tập phù hợp. Trong đó quan trọng hơn hết là phương pháp tự học. Vậy tự học là gì?

Tự học là tự giác, chủ động trong học tập nhằm vươn lên nắm bắt tri thức. Tự học không chỉ đơn thuần là tiếp nhận kiến thức từ thầy cô mà là còn học hỏi ở bạn bè, tìm tòi nghiên cứu sách vở hay học hỏi, quan sát từ thực tế.

Tự học đóng một vai trò rất quan trọng trên con đường học vấn của mỗi người. Người biết tự học luôn tư mày mò, tìm kiếm, nghiên cứu một cách tích cực và không cần ai nhắc nhở ở bất cứ hoàn cảnh nào. Nhờ đó những con người ấy luôn biết nhìn xa trông rộng, không bị tụt hậu, luôn nhạy bén trong thực tế do biết áp dụng kiến thức đã học. Kiến thức là vô cùng trong khi trí nhớ của con người là hữu hạn, nếu chỉ biết học tủ học vẹt thì ta sẽ không thể biến những kiến thức ấy thành của mình để vận dụng vào thực tế mà sẽ mau chóng quên đi. Tự học sẽ giúp ta khắc phục được nhược điểm này đồng thời giúp ta rèn luyện thói quen tích cực, chủ động hơn trong hoàn cảnh khó khăn. Hơn hết, khi tự học ta mới thấy được cái hay, cái đẹp của tri thức từ đó trở nên say mê khám phá, học hỏi nhiều điều mới lạ hơn nữa. Tự học chính là cuộc hành trình của bản thân để chiếm lĩnh kiến thức, và những bước đi đầu tiên sẽ luôn có nhiều chông gai, thử thách nhưng chính những lúc bế tắc ấy lại là động lực thúc đẩy chúng ta tích cực tư duy để tìm ra hướng đi. Cái cảm giác lúc tự mình ngộ ra được những điều mới lạ thật không còn gì vui hơn và bài học đó sẽ mãi theo ta. Tự học giúp ta nắm vững căn bản, đào sâu và mở rộng kiến thức chứ không phải nhận thức một cách máy móc. Có tự học ta mới hệ thống lại được những kiến thức đã học và kịp thời nhận ra thiếu sót của bản thân để kịp thời bồi đắp, từ đó ta có bước đầu tự tin trên con đường học vấn. Trong lịch sử ta thấy có rất nhiều tấm gương thành tài nhờ nỗ lực tự học của bản thân như trạng nguyên Mạc Đĩnh Chi, Nguyễn Hiền và tiêu biểu chính là chủ tịch Hồ Chí Minh. Hằng đêm, sau 12 giờ lao động nặng nhọc Người lại tự học tiếng Pháp bằng cách học thuộc lòng mỗi ngày mười từ, và cứ thế Người đã thông thạo không chỉ tiếng Pháp mà còn nhiều ngoại ngữ khác như tiếng Trung Quốc, tiếng Anh. Người cũng đã từng nói “ Trong cách học. phải lấy tự học làm nòng cốt ”.

Trong thực tế ta có thể thấy vẫn còn rất nhiều người học tủ, học vẹt một cách ép buộc để đối phó với kiểm tra thi cử. Cách học này chỉ đem lại hiệu quả tức thời nhưng không mấy ai nghĩ đến hậu quả lâu dài của nó. Những cách học ấy làm cho ta không hiểu hết bản chất của vấn đề dẫn đến việc mau chóng lãng quên mà lại còn lãng phí thời gian và công sức. Những con người này nếu không biết vươn lên tự học thì sẽ mãi bị bỏ lại phía sau mà thôi.

Vậy để việc tự học có hiệu quả, ta cần phải nắm vững kiến thức căn bản của thầy cô truyền thụ thật tốt, biết liên kết chúng thành một khối kiến thức đầy đủ và vững chắc từ đó mới có thể áp dụng vào trong bài tập. Ta cũng cần phải soạn trước bài học ở nhà để nắm bắt được nội dung chính và dễ dàng theo kịp bài giảng của thầy cô trên lớp. Ta còn có thể học nhóm cùng bạn bè trong lớp sau giờ học để ôn lại bài giảng trên lớp hay cùng nhau giải quyết những bài tập khó khó. Nhưng quan trọng hơn hết mỗi người cần phải có tinh thần tự giác học tập mọi lúc, mọi nơi.

Như vậy việc học sẽ không bị nhầm chán, không bị lệ thuộc gò bó từ đó khiến kiến thức sâu rộng hơn, in đậm trong trí nhớ.

Tự học luôn là phương pháp học học tập hiệu quả, ít tốn kém và phù hợp cho mọi đối tượng. Vậy, là thế hệ tương lai của đất nước, mỗi học sinh chúng ta hãy ra sức tự học nhiều hơn nữa để trau dồi kiến thức cho bản thân hành một hành trang vào đời vững chắc mai sau đi xây dựng đất nước.

Văn mẫu Giải thích và bình luận câu tục ngữ: "Đói cho sạch, rách cho thơm"

Bài làm

Trong xã hội có muôn vàn những thử thách và cảm dỗ luôn ủa vây và bao quanh con người vậy chúng ta cần sống có đạo đức, có văn hóa dù nghèo đói vẫn phải giữ gìn cho thanh danh trong sạch vì vậy tục ngữ Việt Nam có câu đói cho sạch rách cho thơm.

Dù hoàn cảnh của gia đình có nghèo đói như thế nào đi chăng nữa chúng ta cũng cần phải giữ lấy thanh danh trong sạch, đói cho sạch rách cho thơm, hoàn cảnh là những điều kiện làm cho con người cần hành động theo điều đó, dù có nghèo đói chúng ta cũng cần phải sống có đạo đức, có văn hóa, không nên vì những đồng tiền làm mờ mắt và rồi hành động những điều không có đạo đức, dù nghèo nhưng chúng ta cũng nên lao động và hành động theo một chuẩn mực. Đói là một cuộc sống không đầy đủ, luôn thiếu thốn làm cho cuộc sống của con người luôn lâm vào tình trạng nghèo đói, hoàn cảnh rất éo le ăn không được lo, mặc không đủ ấm, nhưng với một đạo đức cao quý con người không vì những thiếu thốn đó mà hành

động sai trái với bản thân và sai trái với luân thường đạo lý, trái với chuẩn mực của xã hội.

Những người nông dân trong xã hội cũ luôn luôn lao động cần cù chăm chỉ để có được hạt gạo nuôi sống bản thân mình, một năm trôi qua với bao khó khăn và cả những thử thách của cuộc sống, dù có dầm sương dãi nắng những những người nông dân chất phát của dân tộc không để cho thanh danh của mình ô uế, mỗi người mỗi cá nhân trong xã hội luôn luôn phải có hành động phê và tự phê về chính bản thân mình để tự đó điều chỉnh những hành động của mình theo đúng chuẩn mực của xã hội hơn, luôn luôn lắng nghe những điều người khác nhận xét về mình và từ đó đánh giá xem xét lại bản thân mình để làm cho bản thân mình phát triển một cách toàn diện hơn, luôn luôn học tập và trau dồi đạo đức coi trọng vấn đề đạo đức như Bác Hồ đã từng nói: “Người có tài mà không có đức là người vô dụng, người có đức mà không có tài thì làm việc gì cũng chẳng nên” vì vậy chúng ta cần phải coi trọng cả hai điều này, vì nó góp phần làm cho bản thân phát triển toàn diện và phù hợp với xã hội hiện nay.

Trong lịch sử đã có rất nhiều những tấm gương sáng về đạo đức và nổi bật lên là Chủ tịch Hồ Chí Minh dù bị kẻ thù đè nén và tra tấn nhưng người vẫn không chịu bán nước và giữ lấy cho mình những thanh danh cao quý của một vị lãnh tụ luôn luôn vì dân vì nước, luôn luôn lo lắng cho an nguy của nước nhà và quyết định ra đi tìm con đường cứu nước đúng đắn của dân tộc đó là cuộc cách mạng vô sản, người đã biết dựa vào dân và đoàn kết nhân dân chống lại kẻ thù xâm lược của Đất Nước. Còn nhiều tấm gương sáng nữa, dù chịu cuộc sống khổ cực bỏ lại giàu sang những Nguyễn Khuyến vẫn quyết định về ở ẩn để giữ lại thanh danh trong sáng của mình. Nhưng vị lãnh tụ thiên tài này còn mãi với người dân Việt Nam, tiếng thơm của người để lại muôn đời khổ cực, quần áo có rách rưới những không bị dơ bẩn bởi tội ác, biết tránh xa những sai trái của cuộc sống để luôn luôn mang trong mình những phẩm chất đạo đức cao quý và để cho người đời luôn nhớ tới mình.

Là học sinh khi còn đang ngồi trên ghế nhà trường chúng ta không ngừng học tập và rèn luyện bản thân theo những chuẩn mực đáng quý của cuộc sống, học tập luôn đi đôi với việc tu dưỡng về đạo đức cá nhân, đạo đức là việc mà mỗi học sinh và cả những cá nhân trong xã hội phải học tập và hành động theo những chuẩn mực đạo đức đó có như vậy chúng ta mới có được thanh danh trong sáng, tiếng thơm để lại cho đời, dù nghèo đói những chúng ta vẫn phải có những suy nghĩ và hành động đúng đắn không vi phạm và sai lệch đối với các chuẩn mực của xã hội.

Mỗi người cần phải coi trọng vấn đề đạo đức hai câu trên có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, dù nghèo đói những con người luôn luôn phải tu dưỡng và rèn luyện bản thân trở thành những con người có đạo đức và có văn hóa như vậy sẽ góp phần tạo

cho chúng ta một lối sống đẹp và hợp với những điều đáng quý và một xã hội văn minh hiện đại.

Văn mẫu Chứng minh rằng ca dao là tiếng nói của tình cảm gia đình, tình yêu quê hương đất nước mà người Việt Nam rất trân trọng

Bài làm

Ca dao dân ca là cây đàn muôn điệu rung lên những tiếng tơ lòng của người dân đất Việt. Những câu ca đằm thắm, trữ tình mang chở cả điệu tâm hồn và chứa chan những tình cảm thiết tha, sâu nặng, đặc biệt là tình cảm gia đình. Bởi vậy, có ý kiến cho rằng: “Ca dao dân ca đã thể hiện tình cảm gia đình sâu sắc”.

Những lời hát ấy đã đi sâu vào tiềm thức mỗi người qua tiếng ru của bà, của mẹ và nhắc nhở chúng ta về công ơn trời biển của mẹ cha:

*Công cha như núi ngất trời
Nghĩ mẹ như nước ở ngoài biển Đông
Núi cao biển rộng mênh mông
Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi!*

Bài ca dao như một lời nhắn nhủ nhẹ nhàng mà tha thiết. Phép so sánh được sử dụng liên tiếp khiến hai câu thơ vừa cụ thể, vừa gợi hình, sinh động. Công cha và nghĩa mẹ được ví với những hình ảnh thiên nhiên vĩnh hằng: núi ngất trời, nước biển Đông. Ông cha to lớn không thể đo đếm còn tình mẹ thương con sâu nặng, đong đầy. Những lời thơ gợi nhắc về công ơn sinh thành dưỡng dục bao la vô tận của mẹ cha. Công ơn ấy được cụ thể hóa bằng “chín chữ”: (em xem chú thích và viết 9 chữ vào đây). Đồng thời, tác giả dân gian khuyên răn kẻ làm con phải có bổn phận chăm sóc và phụng dưỡng cha mẹ để đền đáp công ơn ấy. Những lời ca dao thấm đượm nghĩa tình như ru hồn người vào thế giới của đạo lý, yêu thương.

Không những nhắn nhủ con người về công ơn cha mẹ, ca dao dân ca còn thể hiện tình cảm nhớ thương quê mẹ của người con gái xa:

*Chiều chiều ra đứng ngõ sau
Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều*

Câu ca mở ra một âm điệu trầm buồn sâu lắng với hai từ “chiều chiều”. Thời khắc ấy gợi cái tàn lụi của một ngày và cũng gợi cảm giác sum họp gia đình. Ấy là quãng thời gian của buồn, của nhớ và băng khuâng. Những lời hát của người con gái lầy chồng xa hướng về quê mẹ như thấm đẫm nỗi buồn xa xót ấy. Hai từ “ngõ sau” gợi một không gian khuất nẻo – nơi người con gái có thể bày tỏ nỗi lòng. Cả

thời gian và không gian ấy như đã nói lên tâm trạng con người đang mong nhớ thiết tha. Hai chữ “chiều chiều” mở đầu hô ứng với hai chữ “chín chiều” kết thúc bài ca dao tạo nên hiệu ứng lặp đi lặp lại một nỗi long xót xa, thấm thía của người con gái khi hướng về quê mẹ xa xôi.

Bên cạnh tình cảm cha mẹ – con cái, ca dao còn là những lời nhắn nhủ cảm động về tình cảm ông bà và cháu con:

*“Ngó lên nuộc lạt mái nhà
Bao nhiêu nuộc lạt nhớ ông bà bấy nhiêu”*

Nuộc lạt – một hình ảnh quen thuộc trên những mái nhà tranh của làng quê Việt Nam đã được đưa vào câu ca dao một cách rất tự nhiên, giản dị và gần gũi. Biện pháp so sánh bao nhiêu – bấy nhiêu đã thể hiện tình cảm nhớ thương, sự gắn bó bền chặt, ruột thịt của cháu con với ông bà. Âm điệu lời thơ tha thiết thể hiện sự kính trọng biết ơn!

Và, có lẽ, những người thân, người lớn trong nhà đã khuyên bảo con cháu giữ chặt tình anh em:

*Anh em nào phải người xa
Cùng chung bác mẹ một nhà cùng thân
Yêu nhau như thể tay chân
Anh em hòa thuận hai thân vui vầy*

Một lần nữa lối ví von so sánh lại được sử dụng thành công trong hai câu ca dao. Tình cảm anh em gắn bó bền chặt không thể tách rời như tay với chân. Sự hòa thuận của anh em chính là niềm vui của cha mẹ gia đình. Bài ca dao là lời nhắc nhở nhẹ nhàng mà sâu sắc về tình cảm ruột thịt, anh em.

Với âm điệu thiết tha, sâu lắng cùng lối ví von so sánh đặc trưng, những câu thơ lục bát đã thể hiện tình cảm gia đình sâu sắc và thấm thía.

Nhắc nhở nhẹ nhàng mà không khô khan, khuyên nhủ mà không giáo huấn, ca dao chính là tiếng lòng mang chở cả tư tưởng, triết lý đạo đức của nhân dân. Nó đã trở thành viên ngọc quý trong kho tàng văn học Việt Nam.

Chứng minh rằng ca dao là tiếng nói của tình cảm gia đình, tình yêu quê hương đất nước mà người Việt Nam rất trân trọng chọn lọc hay nhất

Bài làm

Ca dao dân ca là cây đàn muôn điệu rung lên những tiếng tơ lòng của người dân đất Việt. Những câu ca đầm thắm, trữ tình mang chở cả điệu tâm hồn và chứa chan những tình cảm thiết tha, sâu nặng, đặc biệt là tình cảm gia đình. Bởi vậy, có ý kiến cho rằng: “Ca dao dân ca đã thể hiện tình cảm gia đình sâu sắc”.

Những lời hát ấy đã đi sâu vào tiềm thức mỗi người qua tiếng ru của bà, của mẹ và nhắc nhở chúng ta về công ơn trời biển của mẹ cha:

*Công cha như núi ngất trời
Nghĩ mẹ như nước ở ngoài biển Đông
Núi cao biển rộng mênh mông
Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi!*

Bài ca dao như một lời nhắn nhủ nhẹ nhàng mà tha thiết. Phép so sánh được sử dụng liên tiếp khiến hai câu thơ vừa cụ thể, vừa gợi hình, sinh động. Công cha và nghĩa mẹ được ví với những hình ảnh thiên nhiên vĩnh hằng: núi ngất trời, nước biển Đông. Ông cha to lớn không thể đo đếm còn tình mẹ thương con sâu nặng, đong đầy. Những lời thơ gợi nhắc về công ơn sinh thành dưỡng dục bao la vô tận của mẹ cha. Công ơn ấy được cụ thể hóa bằng “chín chữ”: (em xem chú thích và viết 9 chữ vào đây). Đồng thời, tác giả dân gian khuyên răn kẻ làm con phải có bổn phận chăm sóc và phụng dưỡng cha mẹ để đền đáp công ơn ấy. Những lời ca dao thấm đượm nghĩa tình như ru hồn người vào thế giới của đạo lý, yêu thương.

Không những nhắn nhủ con người về công ơn cha mẹ, ca dao dân ca còn thể hiện tình cảm nhớ thương quê mẹ của người con gái xa:

*Chiều chiều ra đứng ngõ sau
Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều*

Câu ca mở ra một âm điệu trầm buồn sâu lắng với hai từ “chiều chiều”. Thời khắc ấy gợi cái tàn lụi của một ngày và cũng gợi cảm giác sum họp gia đình. Ấy là quãng thời gian của buồn, của nhớ và băng khuâng. Những lời hát của người con gái lấy chồng xa hướng về quê mẹ như thấm đẫm nỗi buồn xa xót ấy. Hai từ “ngõ sau” gợi một không gian khuất nẻo – nơi người con gái có thể bày tỏ nỗi lòng. Cả thời gian và không gian ấy như đã nói lên tâm trạng con người đang mong nhớ thiết tha. Hai chữ “chiều chiều” mở đầu hô ứng với hai chữ “chín chiều” kết thúc bài ca dao tạo nên hiệu ứng lặp đi lặp lại một nỗi lòng xót xa, thấm thía của người con gái khi hướng về quê mẹ xa xôi.

Bên cạnh tình cảm cha mẹ – con cái, ca dao còn là những lời nhắn nhủ cảm động về tình cảm ông bà và cháu con:

“Ngó lên nuộc lạt mái nhà
Bao nhiêu nuộc lạt nhớ ông bà bấy nhiêu”

Nuộc lạt – một hình ảnh quen thuộc trên những mái nhà tranh của làng quê Việt Nam đã được đưa vào câu ca dao một cách rất tự nhiên, giản dị và gần gũi. Biện pháp so sánh bao nhiêu – bấy nhiêu đã thể hiện tình cảm nhớ thương, sự gắn bó bền chặt, ruột thịt của cháu con với ông bà. Âm điệu lời thơ tha thiết thể hiện sự kính trọng biết ơn!

Và, có lẽ, những người thân, người lớn trong nhà đã khuyên bảo con cháu giữ chặt tình anh em:

*Anh em nào phải người xa
Cùng chung bác mẹ một nhà cùng thân
Yêu nhau như thể tay chân
Anh em hòa thuận hai thân vui vầy*

Một lần nữa lời ví von so sánh lại được sử dụng thành công trong hai câu ca dao. Tình cảm anh em gắn bó bền chặt không thể tách rời như tay với chân. Sự hòa thuận của anh em chính là niềm vui của cha mẹ gia đình. Bài ca dao là lời nhắc nhở nhẹ nhàng mà sâu sắc về tình cảm ruột thịt, anh em.

Với âm điệu thiết tha, sâu lắng cùng lời ví von so sánh đặc trưng, những câu thơ lục bát đã thể hiện tình cảm gia đình sâu sắc và thấm thía.

Nhắc nhở nhẹ nhàng mà không khô khan, khuyên nhủ mà không giáo huấn, ca dao chính là tiếng lòng mang chở cả tư tưởng, triết lý đạo đức của nhân dân. Nó đã trở thành viên ngọc quý trong kho tàng văn học Việt Nam.

Văn mẫu nêu ý kiến về hiện tượng nhiều bạn vì mãi chơi điện tử mà sao chẳng học tập và còn phạm những sai lầm khác

Bài làm

Trò chơi điện tử vốn là một trò giải trí lành mạnh song hiện tượng đam mê trò chơi này mà sao chẳng học hành và gây nhiều hậu quả tại hại đã trở thành một vấn đề bức xúc ở lứa tuổi học sinh .

Có thể thấy ở khắp các phố phường và các ngõ đường thôn ngõ xóm những quán Internet. Học sinh đến đó không phải để truy cập thông tin phục vụ cho việc học mà để chơi điện tử . Nhiều bạn ngồi hàng giờ , hàng ngày trước màn hình vi tính, mê mẩn với những trò chơi trên máy ,quên thời gian thậm chí bỏ học để chơi ,trong

đầu lúc nào cũng chỉ nghĩ đến các trò chơi và ham muốn chinh phục khám phá nó khiến gương mặt ngơ ngẩn như mất hồn...

Có nhiều nguyên nhân dẫn đến hiện tượng đó .Do bố mẹ không quan tâm , do buồn , do bạn bè rủ rê , do không tự chủ được bản thân ...Song dù lý do nào đi nữa , ham mê trò chơi điện tử cũng là một điều tai hại . Trước hết ngồi quá gần màn hình vi tính trong một thời gian dài có thể làm cho mắt bị cận thị , người mệt mỏi, sức khoẻ bị tổn hại . Không chỉ có thế , ham mê trò chơi điện tử còn dẫn đến sao nhãng nhiệm vụ chính của người học sinh là học tập . Mải chơi , bỏ tiết, trốn học, không hiểu bài , không làm bài tập , học tập sút kém dẫn đến chán học . Như vậy vô tình sự ham chơi nhất thời có thể tự huỷ hoại tương lai của chính bản thân mình .Trò chơi điện tử còn khiến tâm hồn bị đầu độc bởi bạo lực , chém giết , bắn phá , cuốn con người vào một thế giới ảo đầy những mưu mô , thủ đoạn . Hơn nữa ham chơi điện tử còn tiêu tốn tiền bạc một cách vô ích , có khi còn làm thay đổi nhân cách con người . Để có tiền chơi điện tử nhiều thói hư tật xấu bắt đầu nảy sinh như dối trá , thủ đoạn , trộm cắp tiền bạc, tài sản của gia đình , bạn bè ...Và không ai có thể lường trước được những hậu quả tai hại khác nếu niềm đam mê kia vẫn còn tiếp diễn .

Trò chơi điện tử tai hại như vậy , làm thế nào để ngăn chặn nó? Đây thực sự là một việc khó song không phải là không làm được.Quan trọng nhất là bản thân phải xác định nhiệm vụ chính của mình là học tập ,rèn luyện ,tu dưỡng,không lãng phí thời gian,sức lực, tiền bạc vào những việc vô bổ ,thậm chí là có hại .Chỉ coi trò chơi điện tử như một trò giải trí ,tiếp xúc với nó có chừng mực , biết chế ngự và làm chủ bản thân, không để bản thân bị tác động bởi những trò chơi và sự rủ rê của những người bạn xấu. Bên cạnh đó cũng cần có sự quan tâm thường xuyên và sự quản lý chặt chẽ của gia đình nhằm giúp con em mình tránh xa những đam mê tai hại .Nhà trường và xã hội cũng cần có sự phối hợp giáo dục thế hệ trẻ, tạo ra những hoạt động bổ ích ,những sân chơi vui tươi lành mạnh để mọi học sinh đều được tham gia .Có như vậy vẫn nạn học sinh say mê trò chơi điện tử mới được giải quyết triệt để.

Ham chơi điện tử – Ham muốn nhất thời mà tác hại không lường hết được.Bởi vậy vì tương lai của chính mình,chúng ta đừng để bản thân vướng vào đam mê chết người đó.

Văn mẫu Nghị luận xã hội về nói tục chửi bậy chọn lọc

Bài làm

Xã hội ngày càng phát triển, mối quan hệ giữa người với người cũng được mở rộng, kéo theo đó là hình thức giao tiếp qua lại với nhau cũng ngày càng đa dạng và phong phú hơn. Bên cạnh những lời hay ý đẹp thì vẫn còn tồn tại nhiều lời nói tục, chửi vậy. Đặc biệt ở thế hệ trẻ thì hiện tượng nói tục chửi bậy ngày càng diễn biến phức tạp.

Nói tục chửi bậy là một biểu hiện trong giao tiếp của mỗi con người. Sự tương tác qua lại với nhau bằng ngôn ngữ nhưng không lịch sự, thô lỗ, không có văn hóa. Có thể đó chỉ là lời nói đối với họ là chuyện bình thường nhưng ở trong mỗi quan hệ giao tiếp thì nó không phù hợp.

Hiện tượng nói tục chửi bậy hiện nay diễn ra rất nhiều, ở nhiều lứa tuổi, nhưng tập trung ở lứa tuổi thanh niên. Bởi rằng ở lứa tuổi này, lời ăn tiếng nói chưa được rèn giũa, chưa có chừng mực, cách ứng xử chưa được khéo léo dẫn đến nói tục, chửi bậy nhau. Nhiều người xem nói tục chửi bậy chỉ là câu ‘chửi thề’ rất bình thường. Những lời nói đó sẽ trở thành thói quen, câu cửa miệng mỗi khi cất tiếng nói. Một khi đã là thói quen thì sẽ rất khó bỏ, ăn sâu vào tiềm thức.

Người ta vẫn nói “Lựa lời mà nói cho vừa lòng nhau” hay “Chim khôn kêu tiếng rảnh rang/Người khôn nói tiếng dịu dàng dễ nghe”. Đó đều là những câu nói khuyên nhủ chúng ta nên lịch sự trong giao tiếp để có thể tạo môi trường lành mạnh, trong sáng nhất.

Nói tục chửi bậy là một “hiện tượng” rất bình thường, diễn ra với mức độ dày đặc và thường xuyên ở một số tầng lớp người.

Khi giao tiếp với nhau, nhất là những bạn nam thanh niên, mức độ nói tục, chửi bậy rất nhiều. Các bạn có thể nói ở mọi lúc, mọi nơi, chửi ở bất cứ lúc nào có thể, và họ coi đó là những từ ngữ giao tiếp quá bình thường để thể hiện cái ‘tôi’ cá nhân. Không chỉ giới hạn ở nam thanh niên mà ở nữ giới cũng diễn ra rất nhiều. Bạn bè tụ tập nhau, trong buổi nói chuyện chỉ toàn chửi thề, văng tục, chửi bậy làm mất cảnh quan và gây ảnh hưởng đến mọi người.

Hơn hết nói tục chửi bậy thời hiện đại đã được chuyển biến sang những dạng từ ngữ khác, mà các bạn trẻ gọi đó là ngôn ngữ thời @. Chúng ta có thể kể đến như “vãi chương” “nhìn bé đó ngon nhỉ”, “đừng có lẩn tẩn”, “bố tướng”... Mặc dù nó không vi phạm thuần phong mỹ tục nhưng nó lại khiến cho lời nói trở nên thiếu lịch sự, thiếu văn hóa.

Rất nhiều bạn trẻ về nhà còn mang những từ ngữ đó giao tiếp với bố mẹ, với những người lớn tuổi. Họ sẽ nghĩ bạn như thế nào. Hậu quả ra sao là tự bạn gánh lấy.

Nói tục chửi bậy rất khó sửa nhưng không phải không thể. Chúng ta có thể tham gia vào rất nhiều chương trình, trò chuyện với nhiều người để rèn luyện cho mình lời ăn tiếng nói hằng ngày. Như thế thì bản thân mình mới có thể ứng xử có văn minh trong khi giao tiếp được.

Đề là một người trưởng thành thì lời ăn tiếng nói vô cùng quan trọng. Người ngoài sẽ đánh giá phẩm chất của bạn qua cách ứng xử, qua lời ăn tiếng nói hằng ngày đó.

Hãy để hiện tượng nói tục chửi bậy thuyên giảm bằng cách ứng xử có văn hóa, lịch sự hơn trong những lần giao tiếp.

Văn mẫu Nói không với tệ nạn xã hội (Ma túy) chi tiết

Bài làm

Chúng ta đang sống trong một đất nước không ngừng phát triển trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xây dựng một xã hội văn minh, tiến bộ. Để làm được điều đó, chúng ta phải vượt qua các trở ngại, khó khăn. Một trong số đó là các tệ nạn xã hội như: ma túy, cờ bạc, văn hóa phẩm đồi trụy. Nhưng đáng sợ nhất chính là ma túy. Chúng ta hãy cùng tìm hiểu về tác hại to lớn của ma túy để phòng tránh cho bản thân, gia đình và xã hội.

Để phòng chống một tệ nạn thì chúng ta cần biết rõ về tệ nạn đó. Ma túy là một loại chất kích thích, gây nghiện có nguồn gốc từ cây túc anh hoặc nhựa cây thuốc phiện được trồng ở 12 tỉnh miền núi phía Bắc Việt nam hay từ lá, hoa, quả cây cần sa được trồng ở các tỉnh giáp ranh biên giới Việt Nam – Campuchia. Đặc biệt là ma túy có một ma lực dẫn dụ ghê gớm, khiến người bị dính vào không thể cưỡng lại được, chẳng khác gì “ma đưa lối, quỷ đưa đường”. Ma túy tồn tại ở nhiều dạng như tếp, nước, bột, hồng phiến, bạch phiến, thuốc... và được sử dụng bằng nhiều hình thức hút, chích, hít... Nó được coi là tệ nạn đáng sợ nhất vì sức dẫn dụ con người không kể tuổi tác và khả năng gây nghiện nhanh chóng. Hơn thế nữa, ma túy còn là ngọn nguồn của những tệ nạn xã hội khác.

Trước tiên, nó gây hại trực tiếp đến người nghiện. Về sức khỏe, ma túy gây ra các bệnh khôn lường cho cơ thể. Người nghiện sẽ bị hư hại niêm mạc mũi nếu dùng ma túy theo dạng hít, có khả năng ngưng thở đột ngột, gây nguy hiểm tính mạng. Còn dùng theo dChúng ta thường nghe nói ma túy rất có hại nhưng mấy ai hiểu được tác hại thật sự của nó! ạng hút thì cơ quan chịu ảnh hưởng là phổi. Phổi sẽ bị tổn thương nghiêm trọng, gây ung thư phổi, viêm đường hô hấp, nhiễm trùng phổi... Và nguy hiểm nhất là dùng ma túy dạng chích, đây là con đường ngắn nhất dẫn đến AIDS. Người tiêm đâu có biết rằng trên mũi kim là hàng vạn quả cầu gai gây căn bệnh thế kỉ hiểm nghèo, cứ thế họ truyền tay nhau tiêm chúng, đưa virus

vào máu của mình. Ở những tụ điểm tiêm chích, họ còn pha thêm các chất bản gây áp-phê, hậu quả là các con nghiện phải cưa cụt tay chân hay nhiễm trùng máu. Ấy là chưa kể đến tình trạng bị chết do sốc thuốc. Câu chuyện “cái chết trắng” của nhà tỉ phú trẻ Raphael, chết ngay bên đường do dùng bạch phiến quá liều. Những người nghiện lâu ngày rất dễ nhận ra, người gầy gò, da xám, tóc xơ xác. Hệ thần kinh bị tổn thương nặng do ảnh hưởng của thuốc, kém tập trung, suy nghĩ, chán nản và thiếu ý chí vươn lên nên việc cai nghiện cũng khó khăn. Không chỉ dừng ở đó, tiêm chích ma túy còn hủy hoại con đường công danh, sự nghiệp của người nghiện. Đã có bao bài học, biết bao câu chuyện kể về những công nhân, kĩ sư... đã gục ngã trước ma túy, để rồi bị bạn bè, đồng nghiệp xa lánh, con đường tương lai tươi sáng bỗng vụt tắt, tối tăm. Và nhất là những bạn học sinh, tuổi đời còn quá dài mà chỉ vì một phút nông nổi, bị bạn bè rủ rê đã đánh mất tương lai. Thật đáng thương!

Ma túy không những gây hại cho người dùng nó mà còn cho cả gia đình của họ, khiến họ trở mất dần khả năng lao động, trở thành gánh nặng cho gia đình. Những gia đình có người nghiện ma túy bầu không khí lúc nào cũng lãnh đạm, buồn khổ. Công việc làm ăn bị giảm sút do không được tín nhiệm. Nền kinh tế cũng theo đó mà suy sụp. Bởi những người một khi đã nghiện thì luôn có nhu cầu hơn nữa về ma túy, đồng nghĩa với việc họ phải có tiền, mà tiền thì lấy từ đâu? Từ chính gia đình của họ chứ không đâu xa. Rồi những người vợ, người mẹ sẽ ra sao khi thấy chồng, con mình vật vã khi thiếu thuốc, khi lìa bỏ cõi đời vì mặc cảm, vì bệnh tình đã tới giai đoạn cuối? Thật đau xót cho những gia đình bất hạnh có người nghiện ma túy.

Không dừng lại ở đó, ma túy còn như một con sâu đục khoét xã hội. Khiến cho an ninh, trật tự, quốc phòng bất ổn. Khi muốn thỏa mãn cơn ghiền, con nghiện không từ một thủ đoạn, hành vi trộm cắp, giết người nào để có tiền mua heroin, hoặc nổi máu anh hùng xa lộ, đua xe, lạng lách. Những con nghiện mà không được gia đình chấp nhận sẽ đi lang thang làm mất vẻ mỹ quan, văn minh lịch sự của xã hội, vật vờ trên những con đường. Không chỉ thế, nhà nước, xã hội còn phải tốn tiền để tổ chức lực lượng phòng chống và giải quyết những thiệt hại do con nghiện gây ra. Mất tiền xây dựng các trại cải tạo, giáo dục, điều trị cho người nghiện. Một thiệt hại lớn mà ma túy gây ra cho nền kinh tế quốc gia là ngành du lịch bị giảm sút. Các bạn thử nghĩ xem, có ai dám đi du lịch sang một đất nước, một thành phố mà toàn người bị HIV/AIDS. Rồi họ sẽ nghĩ gì về nước ta, họ sẽ nhìn nước ta với ánh mắt khinh thường, chẳng ai dám đầu tư vào đây nữa. Quả là một mất mát, thiệt hại cho nước nhà!

Nhưng các bạn đừng lo, nếu chúng ta biết cách phòng chống thì những mối nguy ngại trên sẽ được giải quyết, sẽ không còn tệ nạn ma túy nữa. Mỗi người phải có trách nhiệm, tích cực tuyên truyền, giáo dục cho người thân mình sự nguy hiểm

của ma túy để không ai bị chết vì thiếu hiểu biết. Luôn tránh xa với ma túy bằng mọi cách, mọi người nên có ý thức sống lối sống lành mạnh, trong sạch, không xa hoa, luôn tỉnh táo, đủ bản lĩnh để chống lại mọi thử thách, cám dỗ của xã hội. Đồng thời cũng lên án, dẹp bỏ tệ nạn bằng cách không tiếp tay cho chúng. Nếu lỡ vướng vào thì phải dùng nghị lực, quyết tâm, vượt lên chính mình để từ bỏ con đường sai trái. Bên cạnh đó nhà nước cũng phải đưa những người nghiện vào trường cai nghiện, tạo công ăn việc làm cho họ, tránh những cảnh "nhàn cư vi bất thiện", giúp họ nhanh chóng hoà nhập với cuộc sống cộng đồng, không xa lánh, kì thị họ.

Ma túy quả là một con quỷ khủng khiếp nhất của gia đình và xã hội, còn hơn cả bệnh tật và đói khát. Chúng ta vẫn có thể phòng trừ nanh vuốt của con quỷ dữ này. Mỗi chúng ta phải nêu cao cảnh giác, chung tay ngăn chặn nó, mở rộng vòng tay đỡ lấy những người nghiện, đừng để họ lún quá sâu vào bóng tối. Đặc biệt là học sinh chúng ta phải kiên quyết nói không với ma túy, xây dựng một mái trường, một xã hội không có ma túy.

Vấn mẫu nêu suy nghĩ về mối quan hệ của học và hành từ bài Bàn luận về phép học của La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp chọn lọc

Bài làm

Trong bài tấu gửi vua Quang Trung vào tháng 8 năm 1791, ở phần “ Bàn luận về phép học”, La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp có viết: “Học rộng rồi tóm lại cho gọn, theo điều học mà làm”. Như vậy, cách chúng ta mấy trăm năm, La Sơn Phu Tử đã nhận ra được tầm quan trọng của phương pháp học tập kết hợp giữa lí thuyết với thực hành. Điều đó cho chúng ta biết rằng giữa hai yếu tố “học” và “hành” có mối quan hệ mật thiết với nhau không thể tách rời.

Vậy, “học” là gì? Học là quá trình tiếp thu tri thức và biến những tri thức được tiếp thu ấy thành vốn hiểu biết của bản thân. Việc học không chỉ đơn thuần thông qua việc hướng dẫn giảng dạy của thầy cô, sự truyền thụ kinh nghiệm của những người lớn tuổi mà còn thông qua sự trao đổi với của bạn bè, qua việc đọc, nghiên cứu tài liệu, sách vở và quan sát từ thực tế cuộc sống. Tuy nhiên, “học” chỉ dừng lại ở khâu lí thuyết. Muốn biến những điều đã học thành thực tế, nhất thiết phải thông qua lao động thực hành.

“Hành” là những thao tác nhằm vận dụng các kĩ năng, kiến thức đã tiếp thu vào việc giải quyết những tình huống, những vấn đề cụ thể. Không một môn học nào lại không có phần thực hành. Việc thực hành thể hiện qua các bài tập sau khi vừa học lí thuyết, qua các tiết thí nghiệm thực hành các bộ môn Lý, Hóa, Sinh; qua các thao tác vận động ở bộ môn Thể dục. Theo La Sơn Phu Tử trình bày trong phần “

bàn luận về phép học” thì “hành” là việc vận dụng đạo lý của thánh hiền vào cuộc sống, biến những triết lý trừu tượng thành việc làm cụ thể nhằm thể hiện nhân cách, phẩm giá của con người.

Chủ tịch Hồ Chí Minh có nói: ‘Học mà không hành thì học vô ích, hành mà không học thì hành không trôi chảy’. Lời dạy trên của Bác cũng góp phần khẳng định mối quan hệ mật thiết và tương hỗ giữa hai yếu tố “học” và “hành” trong cuộc sống.

Việc thực hành có tác dụng củng cố kiến thức, khắc sâu những điều đã học. Người có học mà không biết ứng dụng những điều đã học vào thực tế thì việc học ấy trở thành vô ích. Sau mỗi bài học lí thuyết là bài bài tập để củng cố, sau mỗi tiết thí nghiệm thực hành là kiến thức đã học được khắc sâu hơn. Nếu không có những tiết bài tập và thí nghiệm thì những điều chúng ta đã học sẽ trở thành mớ lý thuyết suông không có tác dụng gì.

Đối với sĩ tử ngày xưa, đi học là để hiểu rõ Đạo. Đó là lẽ đối xử hằng ngày giữa con người với nhau. Người đi học mà không hiểu rõ đạo, không biết vận dụng đạo lý thánh hiền để cư xử với nhau mà chỉ “đua nhau lối học hình thức hòng cầu danh lợi, không còn biết đến tam cương, ngũ thường”. Chắc chắn điều đó sẽ dẫn đến kết quả “chúa tầm thường thần nịnh hót”. Và hậu quả tất yếu sẽ là “nước mất nhà tan”.

Tuy nhiên việc thực hành muốn đạt đến thành công cần phải có vai trò khơi gợi dẫn dắt của lí thuyết. Những kiến thức đã học luôn có tác dụng định hướng, dẫn dắt để việc thực hành được tốt hơn. Người thực hành mà không có sự dẫn dắt của học vấn thì khó có hy vọng đạt được mục đích, chẳng khác gì một người đi trong bóng đêm mà không có ánh sáng của ngọn đuốc soi đường. Không một học sinh nào có thể làm được bài tập mà không căn cứ vào những công thức hay định lý đã học. Cũng không một ai thành công ngay ở thí nghiệm đầu tiên mà không có sự hướng dẫn thao tác của thầy cô. Qua bài tấu, để củng cố và phát huy vai trò của việc học, La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp đã thiết tha đề nghị xin vua Quang Trung thay đổi phương pháp học tập sao cho thích hợp: “Lúc đầu học tiểu học để bồi lấy gốc. Tuần tự tiến lên học đến tứ thư, ngũ kinh, chư sử. Học rộng rồi tóm lược cho gọn, theo điều học mà làm.”

Có một phương pháp học tập tốt và đúng đắn, kết hợp với những thao tác thực hành bài bản, chắc chắn kết quả học tập sẽ được nâng cao và “nhân tài mới lập được công. Triều đình nhờ thế cũng được vững yên”.

Tóm lại, từ việc tìm hiểu bài tấu “Bàn luận về phép học” của La Sơn Phu Tử Nguyễn Thiếp, em nhận thấy hai yếu tố “học” và “hành” đều có tầm quan trọng

như nhau và quan hệ mật thiết cùng nhau. “Học” có vai trò dẫn dắt việc “hành” và “hành” có tác dụng củng cố khắc sâu và hoàn chỉnh việc “học”. Từ đó, em phải thay đổi phương pháp học tập sao cho đúng đắn, biết kết hợp vận dụng tốt cả hai yếu tố “học” và “hành” để nâng cao trình độ học vấn của bản thân và áp dụng linh hoạt vào thực tế.

Văn mẫu Văn học và tình thương hay nhất

Bài làm

Văn học và tình thương có mối liên hệ qua lại rất mật thiết. Văn học bồi đắp tình thương và tình thương trở thành nguồn gốc, động lực của văn học.

Nhà phê bình Hoài Thanh trong văn bản "Ý nghĩa văn chương" từng viết: "Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện những tình cảm ta sẵn có". Nhận định ấy đã nêu lên những tác động cơ bản của văn học đối với tình cảm con người. Không dừng lại ở đó, giữa văn học và tình thương còn có những mối quan hệ sâu sắc.

Văn học bao gồm những tác phẩm thơ, truyện, kịch, ca dao, hò vè... vô cùng đa dạng, phong phú. Một nội dung quan trọng của những tác phẩm ấy là phản ánh đời sống xã hội, thể hiện những tâm tư tình cảm của con người. Đó là tình anh em sâu nặng, tình bạn bè, cô trò cảm động trong "Cuộc chia tay của những con búp bê" (tác giả Khánh Hoài), "Bạn đến chơi nhà" của Nguyễn Khuyến; đó là tình cảm gia đình sâu sắc trong những bài ca dao về tình cảm gia đình; là tình thương đối với những kiếp người bé nhỏ, mong manh trong chùm ca dao than thân, trong bài thơ "Qua Đèo Ngang" của Bà Huyện Thanh Quan, trong vở chèo "Quan Âm Thị Kính",...

Qua những tác phẩm ấy, văn học đã ngợi ca tình yêu thương đẹp đẽ, trong sáng, cao thượng giữa người với người, giữa người với vạn vật xung quanh. Từ đó, văn học xây đắp, bồi dưỡng cho ta tình yêu thương đối với những người thân yêu, với những người hàng xóm, bạn bè, với quê hương đất nước... Đọc bài ca dao "Công cha như núi Thái Sơn...", người đọc thấm thía hơn công ơn "như núi", "như nước trong nguồn chảy ra" của cha và mẹ. Bài ca dao khiến ta biết yêu hơn, biết thương hơn những đấng sinh thành. Đọc truyện ngắn "Cuộc chia tay của những con búp bê" của Khánh Hoài, ai cũng rung rung cảm động và thấy xót thương cho những số phận bé thơ sớm phải chịu cảnh gia đình chia lìa đôi ngả. "Bạn đến chơi nhà" của Nguyễn Khuyến lại khiến người đọc thấy trân trọng và tin yêu vào tấm lòng của những người bạn hữu trong cuộc đời,... Có thể nói văn học chính là dòng suối ngọt mát bồi đắp những yêu thương cho tâm hồn con người. Nó khiến mỗi chúng ta biết

yêu thương, quan tâm chia sẻ với nhau để sống nhân văn và ý nghĩa hơn giữa cuộc đời này.

Đến lượt mình, tình thương trở thành nguồn gốc, động lực cho sự ra đời của văn học. Trong "Ý nghĩa văn chương", Hoài Thanh đã dùng một câu chuyện - một hình ảnh thật hay để lí giải nguồn gốc của thơ ca hay chính là văn học nghệ thuật nói chung: Một tu sĩ khóc thương một con chim nhỏ bị thương, tiếng khóc - lòng thương của ông đã bật lên thành tiếng thơ ca. Thật vậy, phải có lòng yêu quý, trân trọng tấm lòng của bạn sâu sắc, Nguyễn Khuyến mới chấp bút viết nên "Bạn đến chơi nhà" hóm hỉnh. Phải có một tấm lòng đầy ưu tư, đa cảm trước tình đời, tình người Bà Huyện Thanh Quan mới viết nên những câu thơ đầy cảm động:

*"Lom khom dưới núi tiêu vài chú
Lác đác bên sông chợ mấy nhà
Nhớ nước đau lòng con quốc quốc
Thương nhà mỏi miệng cái gia gia".*

Trong nỗi "nhớ nước", "thương nhà" của tác giả là một khối sầu thương u ẩn về thời thế và cuộc đời...

Văn chương, nói như học giả Lê Quý Đôn: "Hãy xúc động hồn thơ cho ngọn bút có thần", thực sự được bắt nguồn từ tình yêu thương bao la giữa người với người, giữa con người và vạn vật.

Có thể nói, giữa văn học và tình thương có mối liên hệ qua lại rất mật thiết. Văn học bồi đắp tình thương và tình thương trở thành nguồn gốc, động lực của văn học. Điều đó cho ta những bài học quan trọng trong việc học văn và xây dựng tình cảm với người thân, bạn bè, cộng đồng. Học văn là để làm đẹp, làm phong phú cho tâm hồn và ngược lại, khi đọc văn - học văn phải biết "lấy hồn ta để cảm hồn người", có vậy mới thấm thía hết những giá trị nhân văn sâu sắc của các tác phẩm văn học.

Văn mẫu nêu cảm nghĩ về câu nói: "Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức là con đường sống"

Bài làm

Nếu ví tri thức nhân loại như một đại dương mênh mông thì sự hiểu biết của mỗi con người chỉ như muối bỏ bể. Trên chặng hành trình kiếm tìm biển kiến thức vô tận, con người sẽ tự lớn dần lên để từ một cá thể nhỏ nhoi mà tạo được tiếng nói cho riêng mình, làm phong phú thêm cho đời sống. Sách là phương tiện trung gian đưa con người tiếp cận dễ dàng và nhanh chóng nhất với nguồn tri thức ấy. Mỗi trang sách có thể chứa đựng những điều có giá trị truyền đạt từ vạn năm. Mỗi

quyền sách có thể mang trong lòng nó những kiến thức làm nên giá trị muôn đời. Thế nên, khi nhận định về tầm quan trọng của sách, nhà văn M. Gorki đã nói: “Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức là con đường sống”. Nhân loại tìm đến sách để dưỡng nuôi “con đường sống” cho mình và cho đời ví như hạt muối nhỏ nhoi nhưng đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành cả một đại dương rộng lớn.

Một hôm nào mở mắt ra, ta thấy thế giới quanh ta thật kì lạ. Tại sao sau cơn mưa trời không chỉ ánh lên một vẻ xanh mà còn lung linh bảy sắc cầu vồng? Tại sao những ngôi sao trên trời chỉ thấp sáng về đêm? Hành trình một đời người phải trải qua kể từ lúc mới được sinh ra?... Tất cả những điều mang tâm vóc vĩ mô như vũ trụ cho đến những điều thuộc về cái vi mô như tâm hồn con người, ta đều tìm thấy ở sách. Ngàn năm trước, ngàn năm sau, sách đã tồn tại như một nhân vật trung gian kết nối không gian, thời gian, kết nối nhân loại, để dù một đất nước Việt Nam nhỏ bé, ta vẫn hiểu đời sống của con người tận vùng Bắc Âu, để từ hôm nay quá khứ vẫn hiện về trong ta một thời hào hùng trong lịch sử nước nhà. Qua sách, nhân loại không chỉ hiểu biết mà còn đồng cảm nhau hơn vì những điều đã đọc mà cứ như được sống tận nơi, nhìn tận mắt. Không chỉ đơn thuần là “cửa kho vô tận” để con người đặt, để mà sách còn là người bạn chí cốt, nơi kí thác những tâm sự thầm kín riêng tư, để rồi qua đó ta càng hiểu thêm khí chất tuyệt vời từ tâm hồn lãnh tụ. Anh Thạc, chị Thuý gửi vào trang giấy những tâm tình thời chiến tranh khiến ngày nay cả một thế hệ thanh niên phải nghiêng mình cảm phục. Chính vì thế, dù ở thời đại nào, sách vẫn là một nhân tố quan trọng đưa nhân loại đến gần nhau hơn trong sự hiểu biết chung về thời, mọi người, mọi cảnh huống.

Nguồn kiến thức mà sách mang đến cho con người là vô tận. Sách tổng hoà mọi kiến thức từ những lĩnh vực khác nhau. Đọc sách khoa học để hiểu nhân loại đã tiến bộ như thế nào từ sự xuất hiện đầu tiên của lửa, để cùng thích thú với những phát minh bậc thầy nhưng lại qua những bất gặp hết sức ngẫu nhiên của Acsimet, Niuton. Tìm hiểu sách xã hội để khám phá ra sự phong phú vô tận từ nền văn hoá của mọi quốc gia, hiểu được hình thế sông núi mà thiên nhiên hữu ý hay vô tình tạo dựng. Say sưa cùng những trang sách văn học để trở nên đồng cảm với nhân loại hơn trong chặng hành trình lớn lên của một con người, vận động của một tâm hồn, đấu tranh vì những khát vọng... Có tồn tại chẳng nền văn minh nhân loại nếu không có sách? Không có sách, lượng kiến thức khổng lồ được chuyển tải đi đâu và làm sao ta tiếp nhận? Không có sách, con người sẽ bồi dưỡng tri thức của mình bằng cách nào? Hậu quả nếu không có sách sẽ là sự ra đời của lạc hậu và ngu dốt, con người không thể tự lớn lên (về mặt tri thức) thì lấy đâu khả năng làm chủ vận mệnh của bản thân và đất nước? Chính vì thế mà hãy tìm đến sách, vì “nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống”.

“Sách chấp cánh cho trí tuệ và tâm hồn bằng tình yêu đối với con người và thế giới” (M. Gorki). Sách không chỉ tác động vào tri thức mà còn là thức ăn tinh thần nuôi dưỡng tâm hồn con người, nhân lên sự hiểu biết của chúng ta về cả cái khách quan bên ngoài lẫn cái chủ quan bên trong. Vì thế nhân loại ngày một giàu có hơn về mặt kiến thức, tinh tế hơn về tinh thần. “Yêu sách” không chỉ là thái độ đối với sách mà còn phải phát huy được những giá trị đích đáng mà sách mang đến cho con người. Một con người bình thường có thể đọc hơn ngàn quyển sách trong đời và cũng tiếp nhận từng ấy kiến thức từ nhiều lĩnh vực khác nhau. Nhưng kiến thức chỉ có được qua tư duy của con người. Cuộc đời ngoài kia đang vô sóng, anh sẽ khẳng định được gì nếu chỉ ngồi một nơi mà tiếp nhận kiến thức? Đọc sách không chỉ là một sự tự hưởng thụ cho mình mà hãy xem nó đã đem lại gì có ích cho anh, đã đưa anh đến với cuộc đời như thế nào, và liệu anh sẽ làm được gì hơn cho đời (hay ít nhất cho mình) từ những trang sách ấy? Sách cũng như một kho báu, nó sẽ chìm lặn vào lớp bụi thời gian hay mang những tinh hoa mà cống hiến cho đời là tùy vào thái độ của người đọc nó. Đọc là một chuyện, vận dụng vào đời sống lại là một chuyện khác, có lẽ chẳng ai muốn làm Đôn-ki-hô-tê nhà “quý tộc tài ba” xử Man-tra xem đời như cuốn sách để rồi mê đắm vào những giấc mơ vô dụng, hão huyền. Hãy đặt cuốn sách lên trên cuộc đời chứ đừng đặt cuộc đời bên trong trang sách, nghĩa là vận dụng kiến thức ta có được từ những trang sách vào thực tế sôi động và phong phú ngoài kia. Thực tiễn mới là nơi ta sống, kiến thức từ sách sẽ là phù sa làm giàu có cho dòng chảy cuộc đời.

Nhưng có điều, không phải quyển sách nào cũng “mở ra trước mắt ta những chân trời mới”, không phải bất cứ loại sách nào cũng là bạn tốt của con người. Loại sách vô giá trị chỉ nhằm vào mục đích xuyên tạc cuộc sống, đẩy con người vào u.mê, ngu muội. Đọc sách nhiều nhưng biết gạn lọc cũng là một thái độ đúng đắn khi tiếp cận với nguồn tri thức nhân loại. Đó phải là những quyển sách mang lại cho ta một điều tốt đẹp gắn với con người và cuộc sống, nó phải nhân rộng kiến thức và tầm nhìn của mỗi cá nhân giữa đời rộng lớn, nó phải “ca tụng tình thương, lòng bác ái, sự công bình, nó làm cho người gần người hơn” (Nam Cao)... Chỉ khi ấy, sách mới luôn là hành trang tinh thần của con người trên quá trình dựng xây cuộc sống.

“Hãy yêu sách, nó là nguồn kiến thức, chỉ có kiến thức mới là con đường sống”. Suốt đời, Gorki đã miệt mài đọc sách để tự bồi dưỡng cho mình một nguồn kiến thức dồi dào, những điều không trải qua trong đời thực ít nhiều ông đều tìm thấy sự trải nghiệm qua trang sách. Đâu phải ngẫu nhiên Gorki trở thành nhà văn bậc thầy của giai cấp vô sản. Đâu phải ngẫu nhiên Bác Hồ tìm thấy được con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Người. Tất cả đều từ sách... Có thể cả đời người cũng không đủ nắm bắt toàn vẹn kiến thức nhân loại, có thể đi trọn cuộc đời cũng không thể đọc qua một vạn quyển sách, nhưng bề dày kiến thức đâu phải có được đo đếm từ số lượng sách đọc qua. Điều quan trọng là ta đã đọc như thế nào để biến những

kiến thức im lặng trên trang sách phải trởi dậy mà tạo lập lấy “con đường sống” cho ta, cho người và cho đời vốn luôn ẩn tàng biết bao điều mới lạ?!

CLICK NGAY vào **TẢI VỀ** dưới đây để download **Tuyển tập những bài văn nghị luận** Ngữ văn lớp 8 hay nhất file word, pdf hoàn toàn miễn phí.